TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2018/ HSST
Ngày: 13/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Mai và bà Nguyễn Thị Hải.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Anh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa*:** Ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Hồi 08 giờ 00 ngày 13 tháng 11 năm 2018. Tại Trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST – HS ngày 02/11/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Nam Ch;Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Nh; Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1992 tại T, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, T, T, Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Không xác định; Con bà Hoàng Thị V, Sinh năm 1964; Hiện trú tại thôn Thôn T, T, T, Quảng Bình; Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án.

Bản án số 20/2015/HSST ngày 08/7/2015 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa căn cứ khoản 1 Điều 138; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Hoàng Nam Ch 15 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Bản án số 11/2015/HSST ngày 21/9/2015 của TAND huyện A , tỉnh Thừa Thiên Huế căn cứ khoản 1 Điều 138, Điều 20, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 phạt Hoàng Nam Ch 26 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Bản án số 20/2015/HSST ngày 08/7/2015 của TAND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình buộc bị cáo phải chấp hành chung là 41 tháng tù, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 08/11/2017 thì ra trại trở về địa phương sinh sống cho đến ngày gây án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Nam Ch đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 29/7/2018 cho đến nay.Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

+ Anh Trần Kiều Gi; Địa chỉ: Xóm M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

+ Ông Lê Văn Ch; Địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt)..

+ Ông Phan Văn Tr; Địa chỉ: Thôn 2, xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Anh C; Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Anh Phan Văn Th; Địa chỉ: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Ông Phan Trọng C;Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Anh Phan Trọng Th; Địa chỉ: Xóm 4, xã Hương Th, huyện H,tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người làm chứng:ÔngNguyễn Hữu N**;** Địa chỉ: Thôn Ch, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00 ngày 19/11/2017, Hoàng Nam Ch đi bộ đến nhà anh Lê Văn Ch, trú tại thôn Tiền Ph, xã Th thì thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future Neo, màu đỏ, đen, BKS 73F1 - 314.02 của anh Chính dựng giữa sân, Ch nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe nói trên. Lợi dụng đêm tối, Ch lẻn vào dùng vam chuẩn bị sẵn phá khóa điện của xe sau đó dắt bộ ra đường Quốc lộ 1A nổ máy chạy ra Cầu Gianh và ngủ lại phía dưới chân cầu. Sáng hôm sau, Ch chạy xe ra ngã tư Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn uống cà phê tìm nơi tiêu thụ chiếc xe trên nhưng không được nên Ch chạy ra huyện Hương Khê, Hà Tĩnh nhờ Trần Anh C, sinh năm 1992, trú tại Xóm 9, H, H, Hà Tĩnh bán lấy số tiền 5.500.000đ. Ch cho C 500.000đ, số còn lại Ch tiêu xài cá nhân hết. Kết luận định giá tài sản, tang vật vụ án số 48/KL - HĐĐGTS ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ, đen, BKS 73F1 - 314.02 trị giá 32.175.000 đồng.

Quá trình điều tra làm rõ ngoài vụ án nói trên, Hoàng Nam Ch còn thực hiện một số vụ trộm cắp, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07h00 ngày 08/01/2018, Hoàng Nam Ch đi xe khách từ huyện Tuyên Hóa, Quảng Bình đến thị trấn Hoàn Lão sau đó đi bộ dọc đường Quốc lộ 1A qua cầu Chánh Hòa, xã Nam Trạch khoảng 200m thì nhìn thấy phía bên phải đường có 01 nhà cấp 4 của anh Nguyễn Hữu N, trên mái nhà có 02 - 03 người đang mắc điện, phía trong sân nhà có 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, màu đồng, đen, BKS 73E1 - 209.77 của anh Trần Kiều Gi, trú tại Xóm Mới, xã Đại Trạch. Ch lẻn vào bên trong sân nhà, thấy chìa khóa xe đang

cắm ở ổ khóa của xe, Ch bật chìa khóa, đẩy bộ ra đường Quốc lộ 1A nổ máy chạy ra nhà Trần Anh C ở Hà Tĩnh ngủ lại, đến sáng hôm sau Ch gặp Phan Văn Th, trú tại Xóm 1, Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh thì Ch nói: "Có chiếc xe bán em cái". Th đồng ý rồi cùng Ch đi đến tiệm rửa xe của Phan Trọng C, sinh năm 1978, trú tại Xóm 9, Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh để bán xe nhưng C không mua. Th và Ch để xe lại tại bãi đất trống cạnh quán C rồi ra về. Sáng ngày 10/01/2018, Th qua tiệm rửa xe của C thì gặp Phan Trọng Th, sinh năm 1991, trú tại Xóm 4, Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh. Th bán chiếc xe trên cho Phan Trọng Th lấy 5.500.000đ rồi về đưa lại cho Ch. Kết luận định giá tài sản, tang vật vụ án số 41/KL - HĐĐGTS ngày 30/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade màu đồng, đen, BKS 73F1 - 209.77 trị giá 26.400.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 15h00 ngày 12/7/2018, Hoàng Nam Ch đi bộ đến thôn Thượng Đức, xã Đức Trạch. Khi đi đến khu vực gần Nhà văn hóa thôn Thượng Đức, Ch nhìn thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Air Blake, màu đen, nhám, BKS 73F1 - 277.25 của ông Phan Văn Tr, trú tại thôn 2, xã Trung Trạch đang dựng ở đây. Ch lén lút dùng vam phá khóa điện của xe và nổ máy chạy theo Quốc lộ 1A ra thị xã Ba Đồn bán cho một người tên Bình làm nghề xe ôm lấy 5.000.000đ tiêu xài cá nhân. Kết luận định giá tài sản, tang vật vụ án số 48/KL - HĐĐGTS ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air blade, màu đen, BKS 73F1 - 277.25 trị giá 43.350.000đ.

Tổng trị giá tài sản mà Hoàng Nam Ch chiếm đoạt của các bị hại Lê Văn Ch, Trần Kiều Giang và Phan Văn Tr là 101.925.000 đồng (Một trăm lẻ một triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blake, màu đồng, đen, BKS 73E1 - 209.77 đã xử lý trả lại cho Trần Kiều Gi.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blake BKS 73F1 - 277.25 mà Hoàng Nam Ch lấy trộm của ông Phan Văn Tr và xe mô tô nhãn hiệu Future Neo BKS 73F1 - 314.02 mà Hoàng Nam Ch lấy trộm của ông Lê Văn Ch Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả.

Trách nhiệm dân sự: ÔngTrần Kiều Gi đã nhận lại tài sản , hiện không có yêu cầu gì thêm; Bà Phan Thị N (đại diện hợp pháp cho ông Phan Văn Tr) yêu cầu Hoàng Nam Ch bồi thường chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 51.000.000đ và ông Lê Văn Ch yêu cầu Hoàng Nam Ch bồi thường chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt 30.000.000đ, hiện Ch chưa bồi thường cho các bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT - VKSBT ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hoàng Nam Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm C khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Nam Ch theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên , và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm Ckhoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;Tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51; Tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015đối với bị cáo. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Nam Ch từ36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/7/2018và đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.Đồng thời việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng khác không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện, đặc điểm tài sản mà bị cáo chiếm đoạt hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Xuất phát từ động cơ hám lợi và ý thức coi thường pháp luật. Ngày 19/11/2017, 08/01/2018 và 12/7/2018, Hoàng Nam Ch đã lén lút lấy trộm của ông Lê Văn Ch ở thôn Tiền Phong, xã Thanh Trạch 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ, đen, BKS 73F1 - 314.02, trị giá 32.175.000 đồng; Lấy trộm của ông Trần Kiều Gi, trú tại Xóm Mới, xã Đại Trạch 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blake, màu đồng, đen, BKS 73F1 - 209.77, trị giá 26.400.000 đồng; Lấy trộm của ông Phan Văn Tr, trú tại thôn 2, xã Trung Trạch 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blake, màu đen, BKS 73F1 - 277.25, trị giá 43.350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Ch chiếm đoạt của các bị hại nói trên là 101.925.000 đồng (Một trăm lẻ một triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Xét quá trình nhân thân, tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi khi thực hiện phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại

điểm C khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên toà, bị cáo là người đang có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện , tu dưởng bản thân trở thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, chưa có ý thức hướng thiện, sửa chửa bản thân, nên lần phạm tội này cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết tăng nặng : Hoàng Nam Ch thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản nhưng đã cộng tang số 03 lần phạm tội làm tình tiết định khung hình phạt tăng nặng nên không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên nhưng bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng"Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ : Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau : Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thần khẩn khai báo , ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình p hạt bổ sung đối với bị cáo : Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay chưa có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với Phan Văn Th, Phan Trọng Th và Phan Trọng C, là những người giúp Hoàng Nam Ch trong việc mua bán tài sản mà Ch trộm cắp nhưng những người này không biết tài sản trên do Ch trộm cắp mà có nên không xử lý. Đối với Trần Anh C đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo, màu đỏ, đen, BKS 73F1 - 314.02 mà Ch trộm của Lê Văn Ch qua xác minh hiện C không có mặt tại địa phương nên sẽ điều tra và xử lý sau.

[3] Vật chứng vụ án:Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blake, màu đồng, đen, BKS 73E1 - 209.77 đã xử lý trả lại cho Trần Kiều Gi, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Trách nhiệm dân sự:Tài sản do bị cáo trộm cắp của hai người bị hại còn lại không thu hồi được nên cần buộc bị cáo phải bồi thường trị giá cho những người bị hại. Tại cơ quan điều tra bà Phan Thị N (đại diện hợp pháp cho ông Phan Văn Tr) yêu cầu Hoàng Nam Ch bồi thường chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 51.000.000đ nhưng tại phiên toà ông Phan Văn Tr yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá xe theo kết quả của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch với số tiền 43.350.000đ, việc yêu cầu này của ông Tr là phù hợp quy định của pháp luật cần được chấp nhận, riêng trị giá xe của anh Lê Văn Ch theo kết quả của Hội đồng định là 32.175.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên toà anh Lê Văn Ch chỉ yêu cầu bồi thường trị giá xe với số tiền 30.000.000đ như yêu cầu tại cơ quan điều tra, việc yêu cầu của anh Chính là hoàn toàn tự nguyện , không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận để buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Văn Ch với số tiền trên.

Tại phiên toà bị cá o nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật , xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị

cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt , sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

Ý kiến của người bị hại : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Nam Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm C khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Nam Ch. Xử phạt:

- Hoàng Nam Ch 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* *Trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 46 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc Hoàng Nam Ch phải bồi thường trách nhiệm dân sự cho:

- Ông Phan Văn Tr số tiền 43.350.000đ (bốn mươi ba triệu , ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- Anh Lê Văn Ch số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Tuyên bố kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành á n) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

* Về án phí : Áp dụng điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 và điểm b, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Nam Ch phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 3.667.500đán phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo,người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/11/2018). Riêng người bị hại và người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND tỉnh QB
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xãT;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng.